

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ Kiểm soát Thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4576/QĐ-BQP ngày 06 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực người có công với cách mạng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 645/TTr-SLĐTBXH ngày 29 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục **02** thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

(Đính kèm Danh mục thủ tục hành chính).

Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị mình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, địa chỉ: <http://www.baria-vungtau.gov.vn>.

Điều 3. Giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có liên quan căn cứ các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, cập nhật, cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

Căn cứ Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Quốc phòng (b/c);
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Sở Nội vụ, SLĐTBXH, STTTT;
- Báo BRVT, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo tin học tỉnh;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Trung tâm CNTT&TT - Sở TTTT;
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, NC7.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Minh Thông

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính mới ban hành	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực chính sách								
1	1.011401	Thủ tục cấp giấy chứng nhận hy sinh đề nghị công nhận liệt sĩ đối với quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00), trừ ngày lễ. - Thời gian giải quyết: 40 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	- Hồ sơ nộp trực tiếp; qua đường bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn/. - DVC toàn trình	Không	- Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 4576/QĐ-BQP ngày 06 tháng 11 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Quốc phòng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực người có công với cách mạng thuộc phạm vi chức

		hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	sơ đầy đủ, hợp lệ), trong đó: + Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày. + Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện: 15 ngày. + Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội hoặc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: 20 ngày.				- Thông tư số 55/2022/TT-BQP ngày 27/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn quy trình công nhận và thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng	năng quản lý của Bộ Quốc phòng
2	1.011402	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ, thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bị thương đề nghị công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (Buổi sáng từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00), trừ ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã	- Hồ sơ nộp trực tiếp; qua đường bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn/ . - DVC toàn	Không	- Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 4576/QĐ-BQP ngày 06 tháng 11 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Quốc phòng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành

		đối với quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ bị thương trong chiến tranh đã chuyển ra	lễ. - Thời gian giải quyết: 178 ngày (kể từ khi nhận được hợp lệ), trong đó: + Ủy ban nhân dân cấp xã: 23 ngày. + Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện: 15 ngày. + Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội hoặc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: 40 ngày. + Cục Chính sách Quân khu: 30 ngày. + Tổng cục Chính trị Quân khu: 25 ngày. + Hội đồng Giám định Y khoa các		trình		định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Thông tư số 55/2022/TT-BQP ngày 27/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn quy trình công nhận và thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng	chính bãi bỏ lĩnh vực người có công với cách mạng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng
--	--	--	--	--	-------	--	---	--

			cấp: 45 ngày					
--	--	--	--------------	--	--	--	--	--